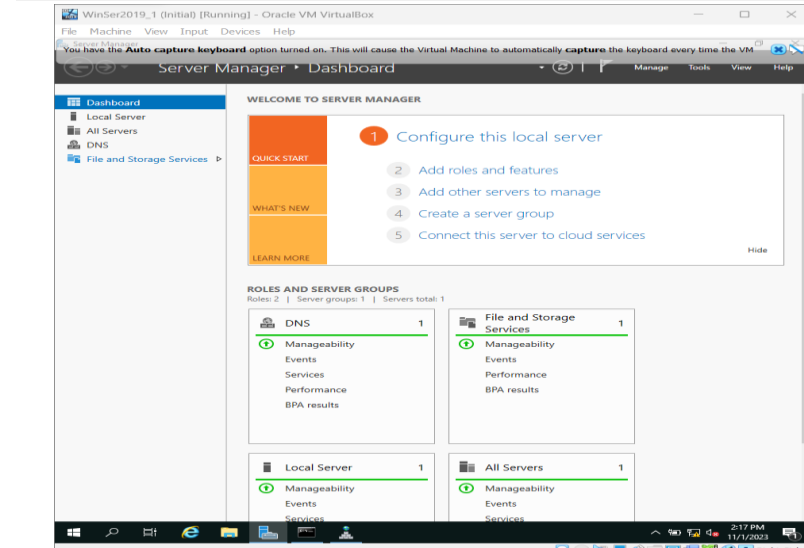
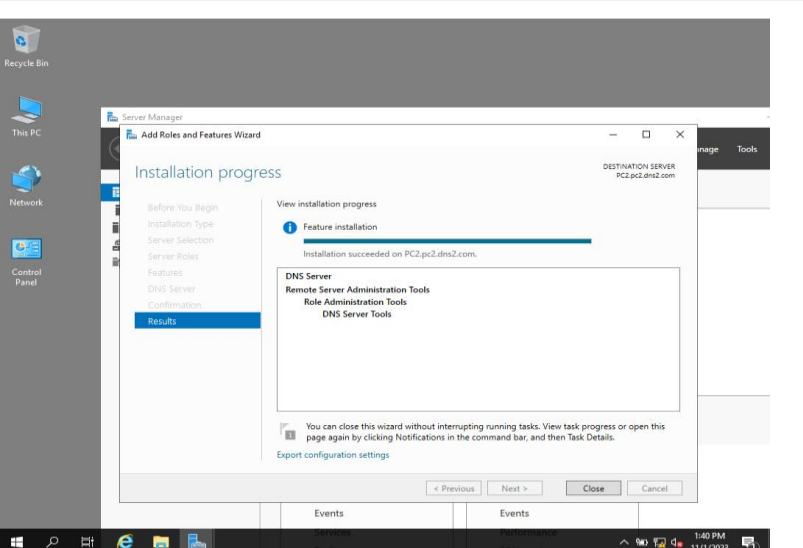
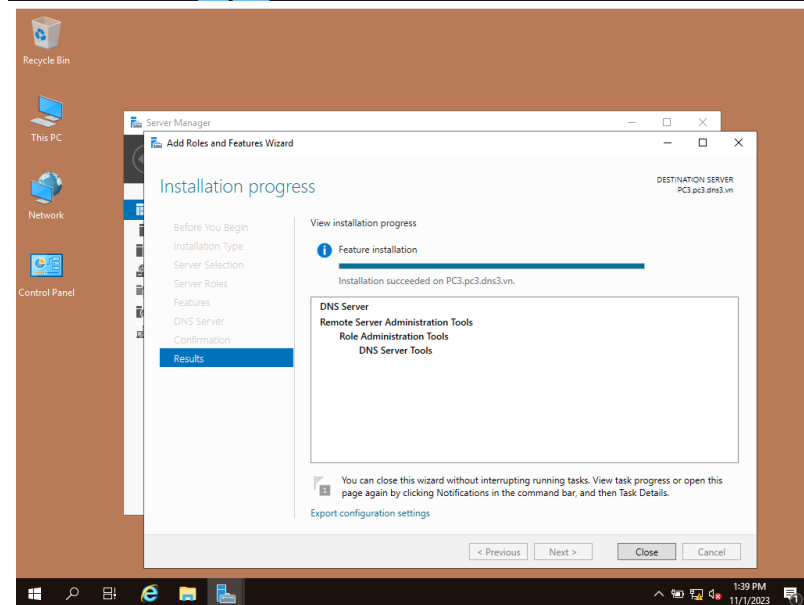
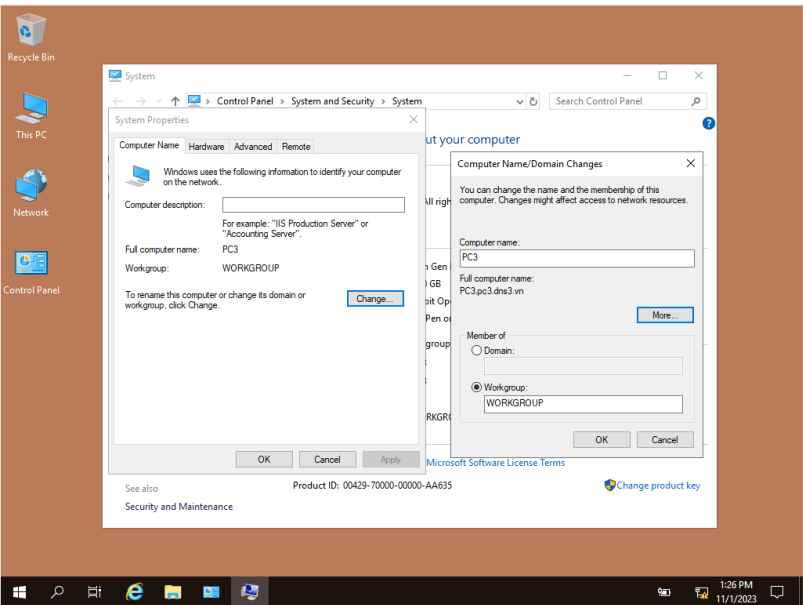
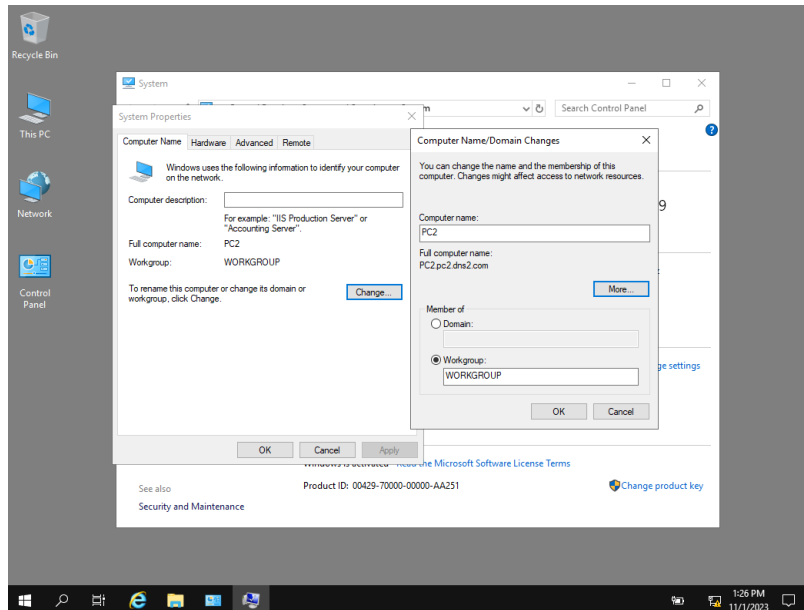
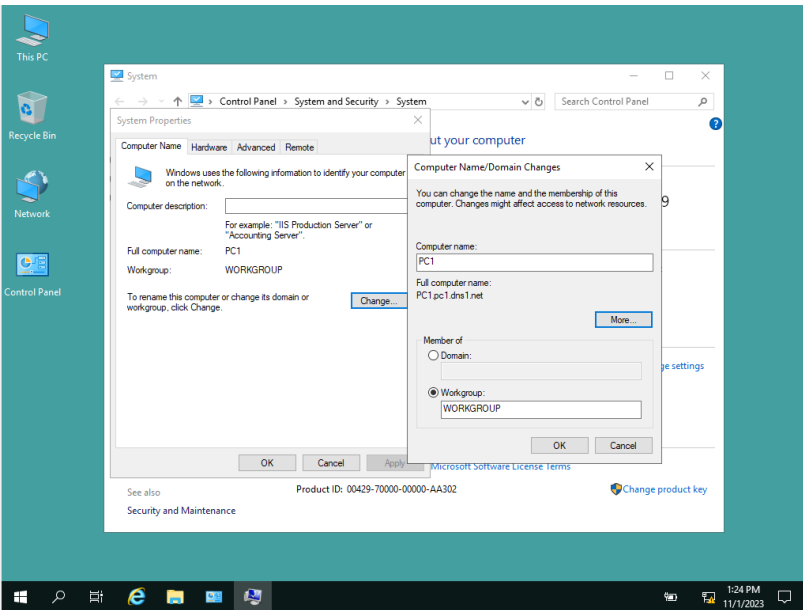
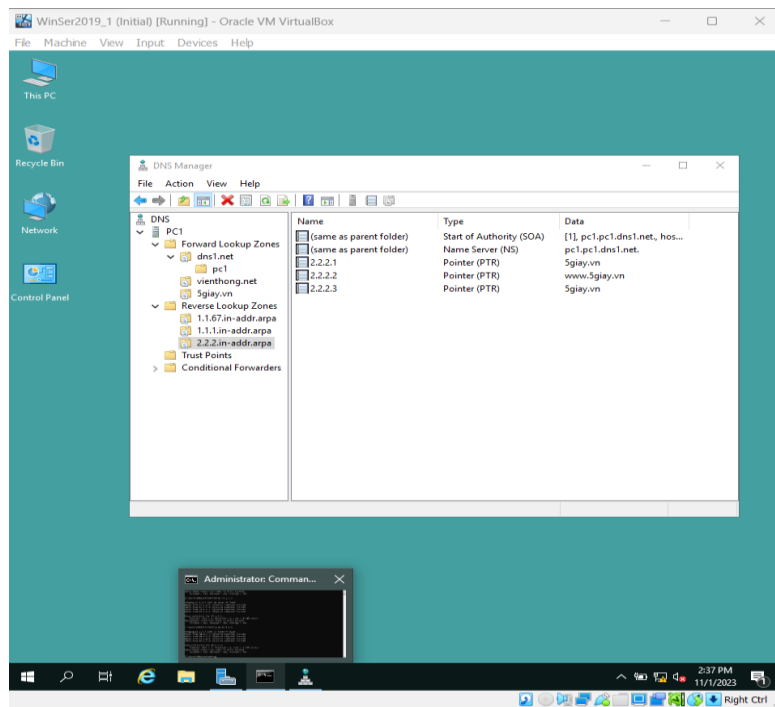
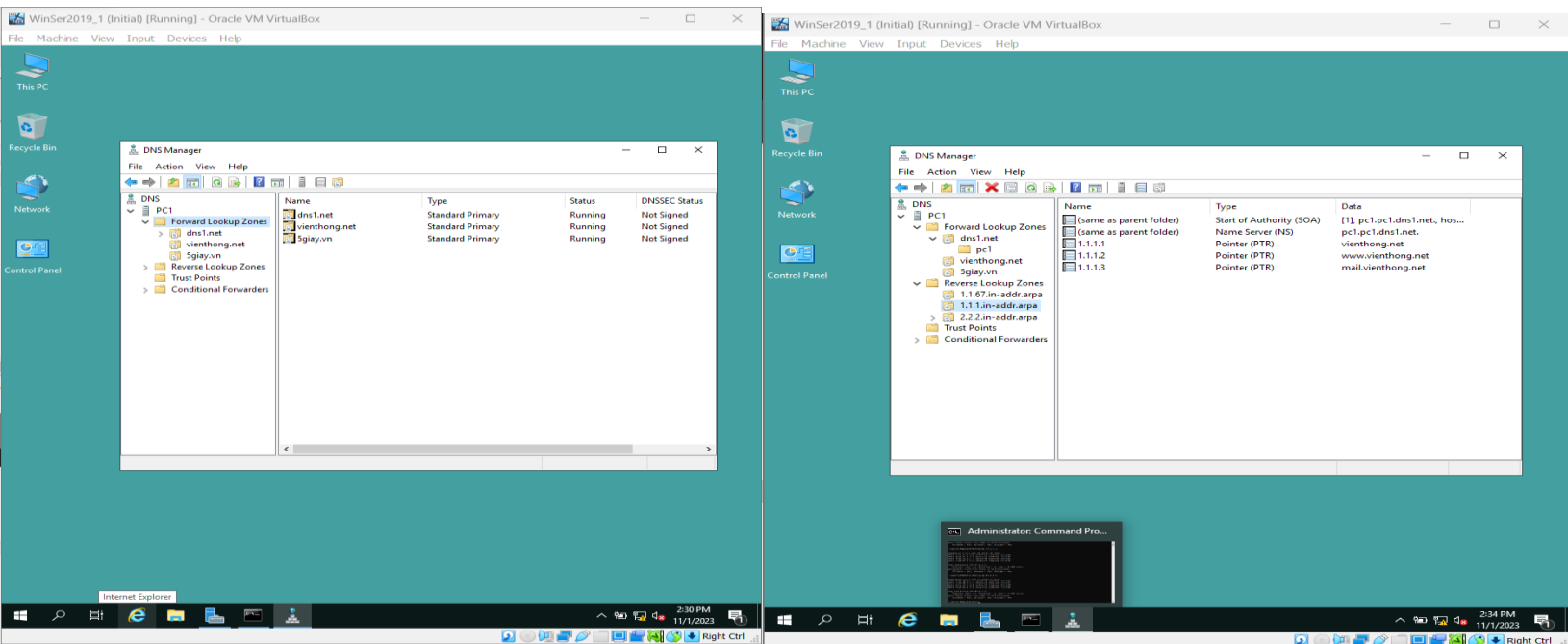
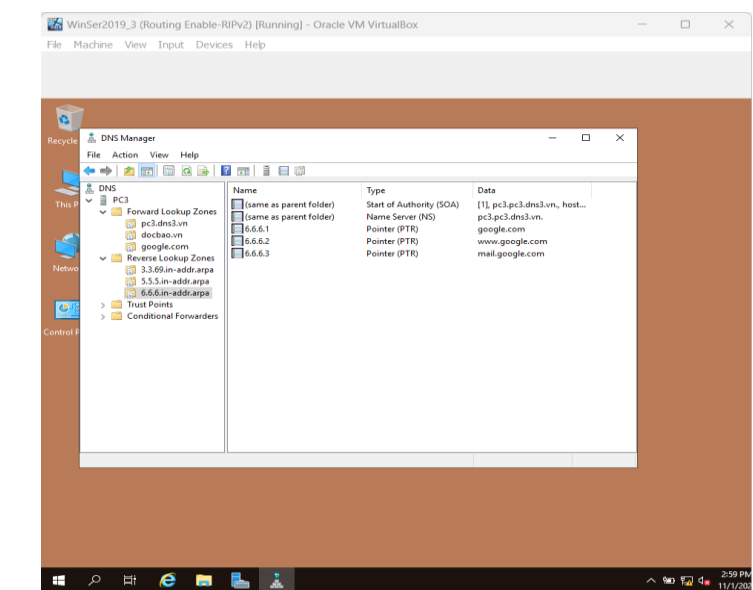
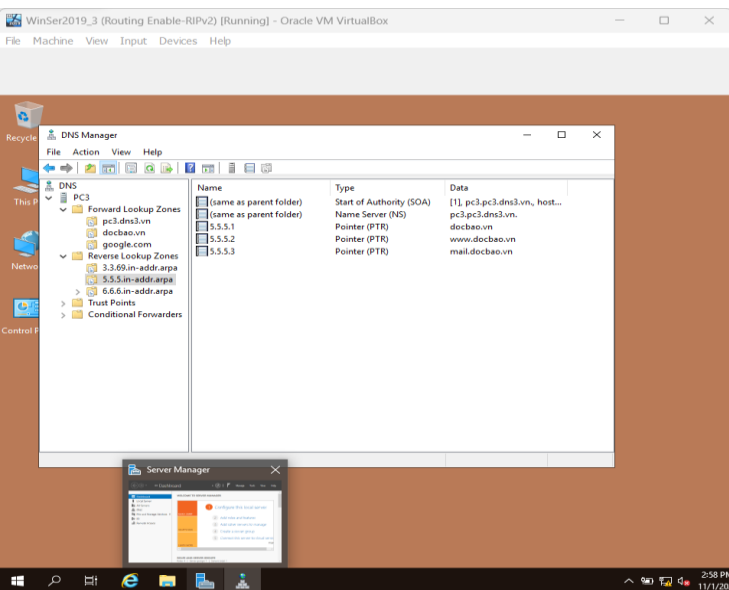
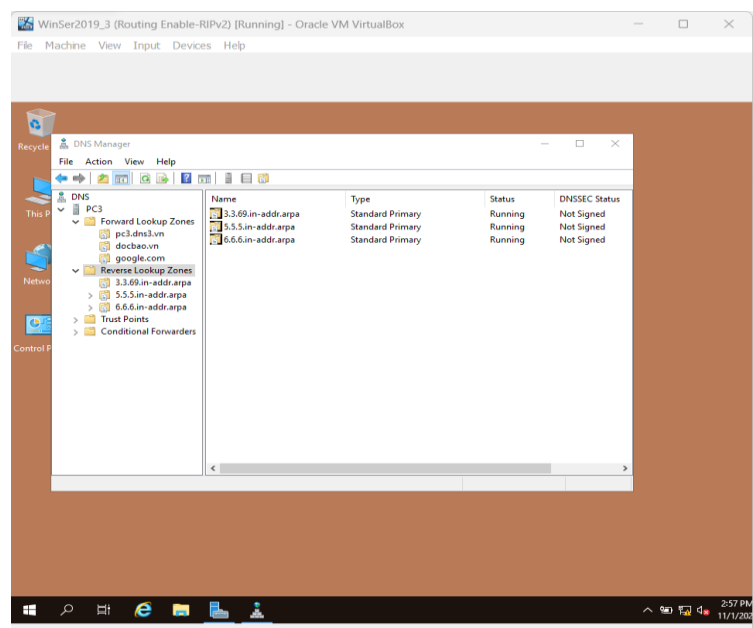
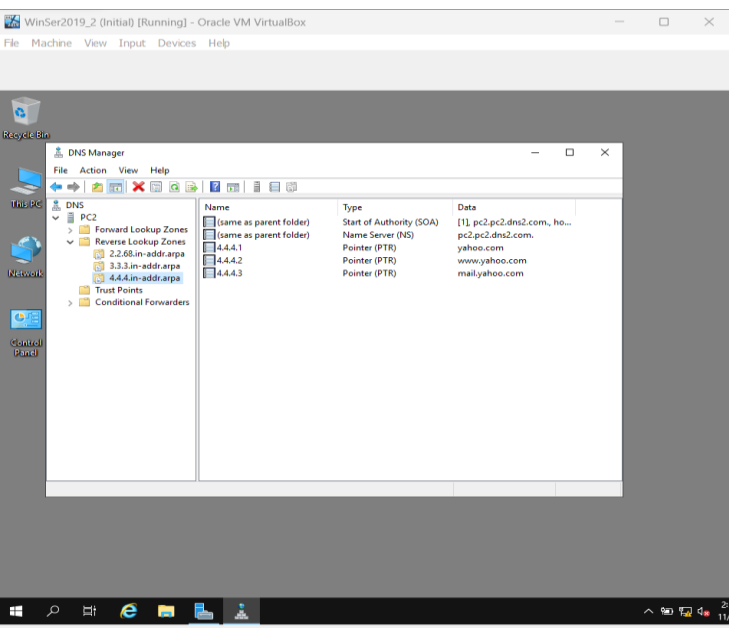
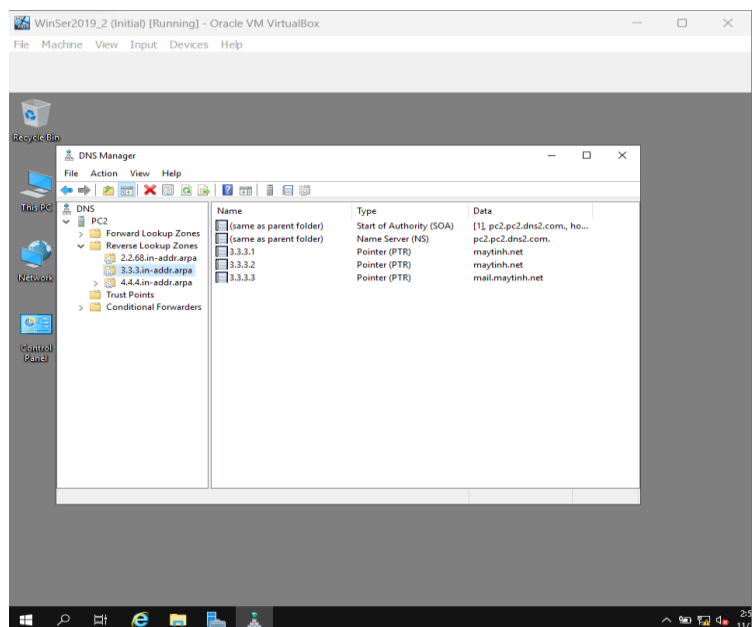
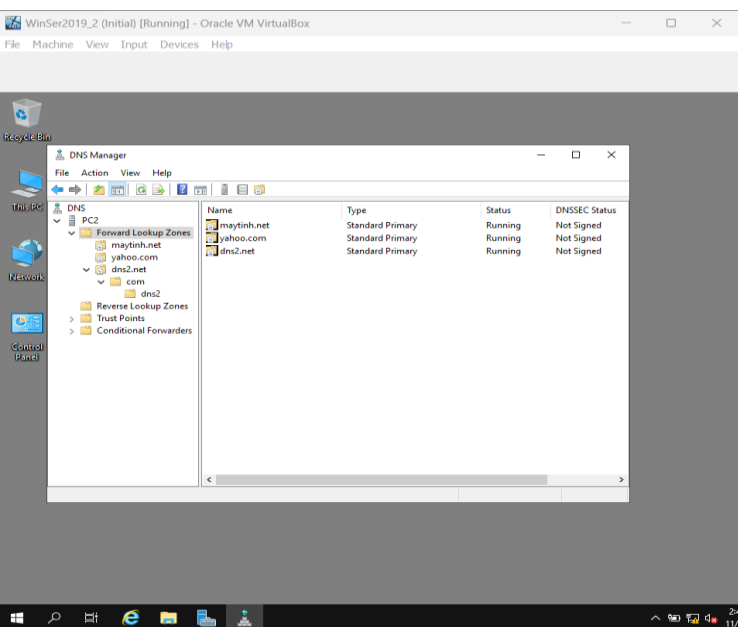


1. Cấu hình IP Address và chỉnh DNS suffix để có thể thực hiện yêu cầu của Bảng 7.1.
2. Cài đặt dịch vụ DNS.

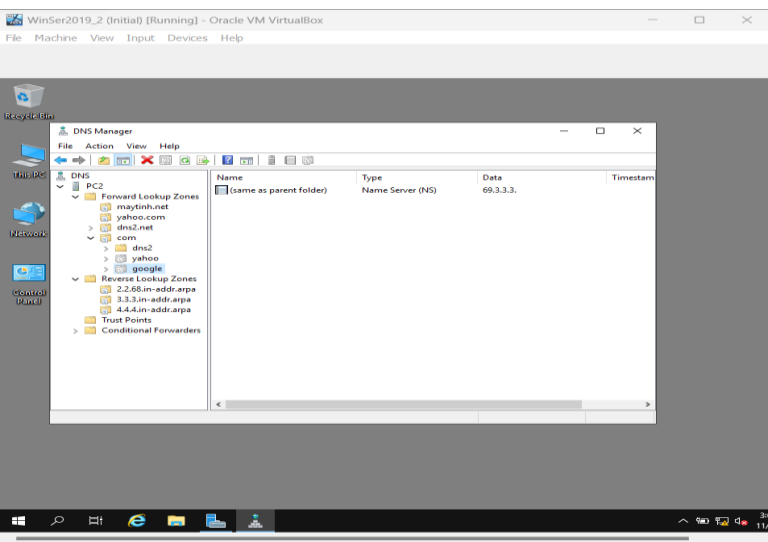
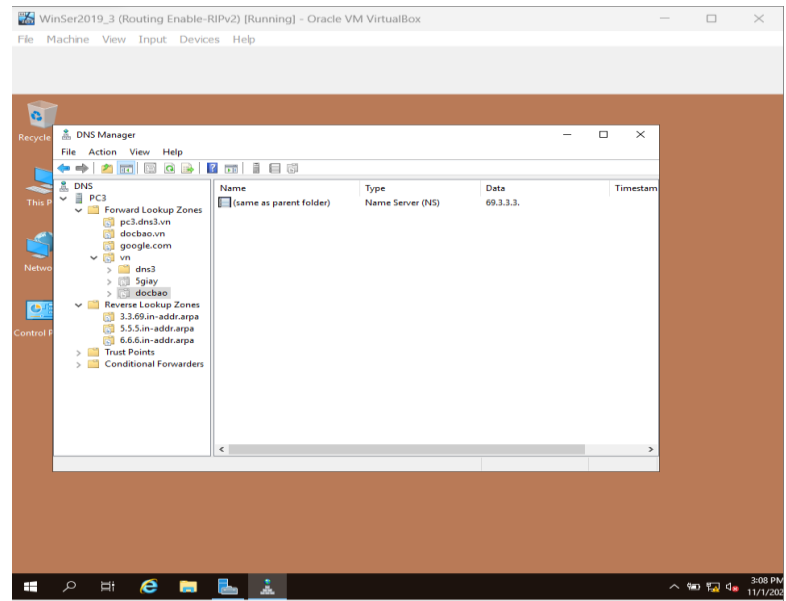
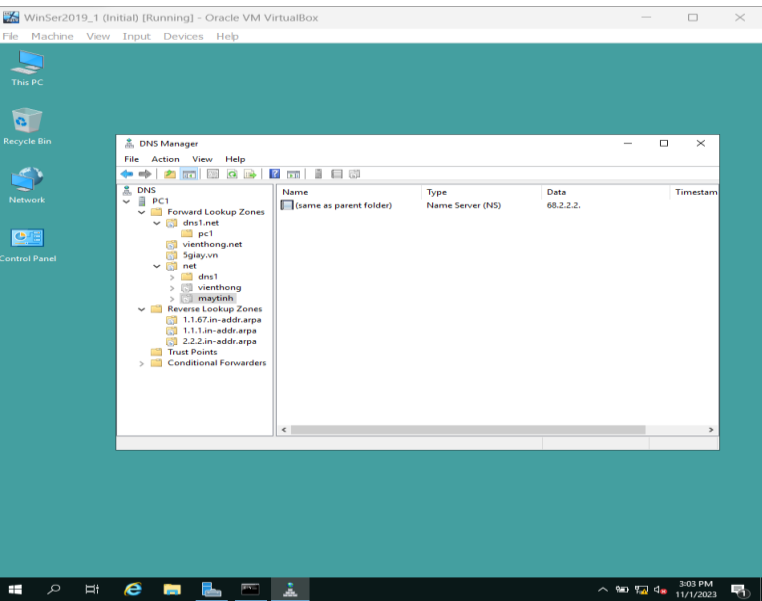


3. Cấu hình các máy PC thành DNS server của các nhà cung cấp tên miền.

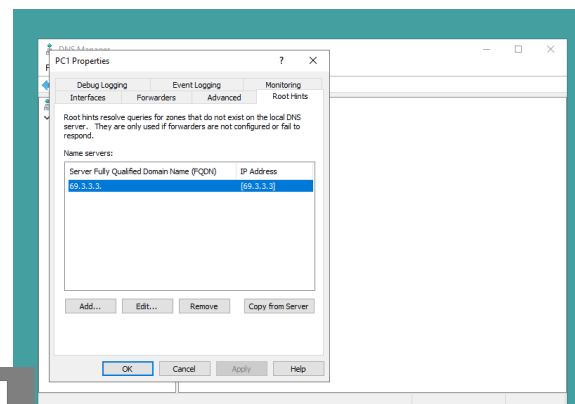
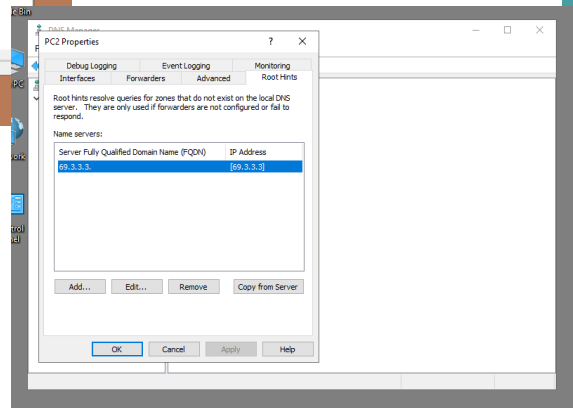
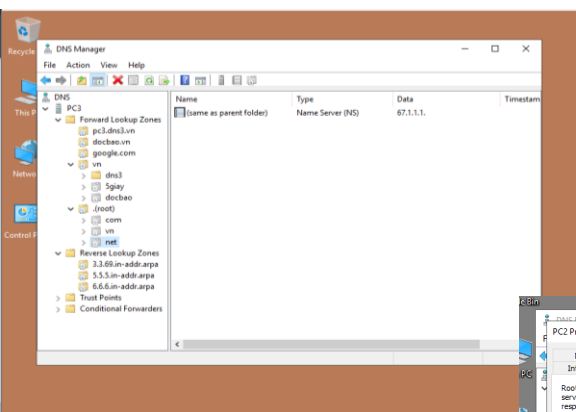




4. Cấu hình các PC thành Top Level DNS Server: net, com, vn.



5. Cấu hình Root Hint.



6. Tại mỗi máy cấu hình thành Webserver, cấu hình để thêm địa chỉ IP của webserver.

```
Bin C:\Users\Administrator>ping 3.3.3.200

Pinging 3.3.3.200 with 32 bytes of data:
Reply from 3.3.3.200: bytes=32 time<1ms TTL=128
Reply from 3.3.3.200: bytes=32 time<1ms TTL=128
Reply from 3.3.3.200: bytes=32 time=1ms TTL=128
Reply from 3.3.3.200: bytes=32 time<1ms TTL=128

Ping statistics for 3.3.3.200:
    Packets: Sent = 4, Received = 4, Lost = 0 (0% loss),
    Approximate round trip times in milli-seconds:
        Minimum = 0ms, Maximum = 1ms, Average = 0ms
```

```
Panel C:\Users\Administrator>ping 1.1.1.200

Pinging 1.1.1.200 with 32 bytes of data:
Reply from 1.1.1.200: bytes=32 time=1ms TTL=128
Reply from 1.1.1.200: bytes=32 time<1ms TTL=128
Reply from 1.1.1.200: bytes=32 time<1ms TTL=128
Reply from 1.1.1.200: bytes=32 time=1ms TTL=128

Ping statistics for 1.1.1.200:
    Packets: Sent = 4, Received = 4, Lost = 0 (0% loss),
    Approximate round trip times in milli-seconds:
        Minimum = 0ms, Maximum = 1ms, Average = 0ms
```